TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày 08/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Thanh Bắc.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vàng Văn Kẻo.

Ông Nguyễn Duy Cường.

- Thư ký phiên toà: Ông Sùng A Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 25/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn Th**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 30/10/1969; Tại: huyện TU, tỉnh Lai Châu;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện TU2, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hoàng Khắc D (đã chết); con bà: Lê Thị Ngữ, sinh năm 1933; có vợ là: Vũ Thị X1, sinh năm 1971 (đã ly hôn). Hiện bị cáo đang sống chung như vợ chồng với Vàng Thị T2, sinh năm 1983 tại bản TT, xã BL, huyện TĐ; có 02 con (con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2002); Gia đình bị cáo có 09 anh, chị em. Bị cáo là con thứ bảy. Tiền án: Không; tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự: tại Quyết định số 09/QĐ-XPHC ngày 01/3/2023, Hoàng Văn Th bị Công an thị trấn TU2, huyện TU2 xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 23, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ. Ngày 15/3/2023 Th chấp hành xong quyết định xử phạt. Hiện chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Về nhân thân: tại Bản án số 147/HSST ngày 26/10/1998, Hoàng Văn Th bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai áp dụng khoản 1 Điều 185, điểm h khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 1985 (sửa đổi, bổ sung các năm 1989, 1991, 1992) xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tại Bản án số 114/2005/HSST

ngày 25/11/2005, Hoàng Văn Th bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tại Bản án số 79/2009/HSST ngày 25/5/2009, Hoàng Văn Th bị Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm o, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị can đã chấp hành xong hình phạt tù, thi hành xong khoản án phí. Hiện bị cáo đã được xóa án tích đối với 03 bản án nêu trên.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2023 đến ngày 13/4/2023 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TĐ cho đến nay "có mặt".

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :

Hoàng Văn Th2: Sinh năm 1972 – Trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn TU2, huyện TU2, tỉnh Lai Châu "vắng mặt có lý do".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Văn Th, sinh ngày 30/10/1969, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố X, thị trấn TU2, huyện TU2, tỉnh Lai Châu, Th sống chung như vợ chồng với Vàng Thị T2 tại bản TT, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu. Khoảng 21 giờ ngày 06/4/2023, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25U1-0577 (thuộc sở hữu của Hoàng Văn Th2 - em trai Th) đi đến bản Chạm Cả, thị trấn TU2, huyện TU2, tỉnh Lai Châu, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại bản Chạm Cả, Th mua của người đàn ông tên Nam (không rõ lai lịch) 04 gói Heroine giá 1.000.000 đồng. Mua được Heroine, Th mang về nhà T2 ở bản TT, xã BL, huyện TĐ chia thành 12 gói nhỏ (từng gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng, gói chung lại với nhau bằng mảnh giấy màu trắng), Th cất giấu Heroine trong chiếc ví giả da để ở túi quần sau bên phải, không cho ai biết. Khoảng 17 giờ ngày 07/4/2023, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25U1-0577 đi ra ngoài mua thuốc lá. Hồi 17 giờ 08 phút ngày 07/4/2023, khi Hoàng Văn Th đang ở bản TT, xã BL, huyện TĐ thì bị Công an xã BL phát hiện, bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; vật chứng thu giữ của Th là 12 gói Heroine, 01 ví giả da màu nâu, 01 xe mô tô biển kiểm soát 25U1-0577. Ngoài ra, tạm giữ số tiền 126.000 đồng và 01 căn cước công dân của Hoàng Văn Th. Công an xã BL đã bàn giao người bị bắt, vật chứng và tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số 40 ngày 07/4/2023 của người giám định theo vụ việc kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn Th có tổng khối lượng là: 0,50 gam. Tại bản Kết luận giám định số 429 ngày 10/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,50 gam Heroine thu giữ của Hoàng Văn Th, Cơ quan điều tra đã trích 0,10 gam giám định chất ma túy (không hoàn lại mẫu vật).

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,4 gam Heroine, 12 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 ví giả da màu nâu, 01 xe mô tô biển kiểm soát 25U1-0577 và 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Văn Th, hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TĐ. Số tiền 126.000 đồng tạm giữ của Hoàng Văn Th hiện đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện TĐ.

Về phần dân sự: không

Bản cáo trạng số 53/CT-VKSTĐ, ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ truy tố bị cáo Hoàng Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện TĐ đánh giá như sau: Quá trình điều tra, truy tố, đối với bị cáo Hoàng Văn Th giữ nguyên quyết định truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th từ 20 tháng tù đến 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo theo qui định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong lại bằng cách dán kín các mép phong bì bằng tờ giấy niêm phong màu trắng từ mặt sau ra mặt trước phong bì. Trên các mép dán của giấy niêm phong mặt trước phong bì có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Vàng A Thung, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huấn, Hoàng Tông Phú, Hoàng Văn Th, Sý Văn Ơn. Mặt trước phong bì ghi: "0,4 gam chất bột màu trắng, phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh giấy màu trắng và 12 mảnh giấy bạc màu vàng vụ Hoàng Văn Th – SN: 1969, HKTT: Tổ 32, thị trấn TU2, huyện TU2, tỉnh Lai Châu tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 07/4/2023"; 01 ví giả da màu nâu có chữ "H2 LEATHER 100%".

Trả lại cho bị cáo: 01 căn cước công dân của Hoàng Văn Th có số 012069000588, cấp ngày 01 tháng 11 năm 2022, nơi cấp: Bộ Công an.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn Th2: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT màu đỏ - đen có biển kiểm soát 25U1-0577, số khung là RPJWCG1PJ5A532004, số máy là VPJL1P50FMG532004. Xe không có yếm trước, xe cũ đã qua sử dụng.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: Số tiền 126.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số seri KU 15693060; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng có số

seri BW 22671848; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng có số seri IH 2713816; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng có số seri JT 0005102.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn Th2 không biết việc bị can Th sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 25U1-0577 vào Th hiện hành vi phạm tội. Ông Thắng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn Th không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Hoàng Văn Th xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã Th hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã Th hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Hoàng Văn Th đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Hồi 17 giờ 08 phút ngày 07/4/2023, tại bản TT, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, Hoàng Văn Th đang Th hiện hành vi tàng trữ trái phép 12 gói Heroine có tổng khối lượng 0,50 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã BL, huyện TĐ phát hiện, bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện chất ma túy nên đã thúc đẩy bị cáo cố ý Th hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội

của mình gây ra. Căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện TĐ đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: tại Bản án số 147/HSST ngày 26/10/1998, Hoàng Văn Th bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai áp dụng khoản 1 Điều 185, điểm h khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 1985 (sửa đổi, bổ sung các năm 1989, 1991, 1992) xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tại Bản án số 114/2005/HSST ngày 25/11/2005, Hoàng Văn Th bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tại Bản án số 79/2009/HSST ngày 25/5/2009, Hoàng Văn Th bị Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm o, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, thi hành xong khoản án phí. Hiện bị cáo đã được xóa án tích đối với 03 bản án nêu trên.

Tại Quyết định số 09/QĐ-XPHC ngày 01/3/2023, Hoàng Văn Th bị Công an thị trấn TU2, huyện TU2 xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 23, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ. Ngày 15/3/2023 Th chấp hành xong quyết định xử phạt. Hiện chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Hoàng Văn Th khai mua của một người đàn ông tên Nam tại bản Chạm Cả, thị trấn TU2, huyện TU2, tỉnh Lai Châu. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại bản Chạm Cả, thị trấn TU2 có 04 người đàn ông tên Nam. Tiến hành cho Th nhận dạng ảnh của 04 người đàn ông, Th xác định trong 04 người không có ai là người bán trái phép chất ma túy vào ngày 06/4/2023. Quá trình điều tra, Th khai không rõ lai lịch của người đàn ông bán ma túy, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Hoàng Văn Th2 là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25U1-0577, Vàng Thị T2 là người sống chung với Hoàng Văn Th. Quá trình điều tra xác định Thắng không biết việc Th sử dụng chiếc xe mô tô để đi mua ma túy để sử dụng, T2 không biết việc Th tàng trữ ma túy khi ở nhà T2. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Hoàng Văn Th2, Vàng Thị T2 là đúng quy định.

[3] Vật chứng:

Đối với: Một phong bì công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong

lại bằng cách dán kín các mép phong bì bằng tờ giấy niêm phong màu trắng từ mặt sau ra mặt trước phong bì. Trên các mép dán của giấy niêm phong mặt trước phong bì có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Vàng A Thung, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huấn, Hoàng Tông Phú, Hoàng Văn Th, Sý Văn Ơn. Mặt trước phong bì ghi: "0,4 gam chất bột màu trắng, phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh giấy mài trắng và 12 mảnh giấy bạc màu vàng vụ Hoàng Văn Th – SN: 1969, HKTT: Tổ 32, thị trấn TU2, huyện TU2, tỉnh Lai Châu tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 07/4/2023"; 01 ví giả da màu nâu có chữ "H2 LEATHER 100%", đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 căn cước công dân của Hoàng Văn Th có số 012069000588, cấp ngày 01 tháng 11 năm 2022, nơi cấp: Bộ Công an. Đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT màu đỏ - đen có biển kiểm soát 25U1-0577, số khung là RPJWCG1PJ5A532004, số máy là VPJL1P50FMG532004. Xe không có yếm trước, xe cũ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn Th2, việc bị cáo lấy xe đi mua ma túy anh Thắng không biết nên cần trả lại cho anh Thắng.

Đối với: Số tiền 126.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số seri KU 15693060; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng có số seri BW 22671848; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng có số seri IH 2713816; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng có số seri JT 0005102. Đây là số tiền của bị cáo không lien quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng xét cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì đáng giá nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Án phí:

Áp dụng điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 22 (hai mươi hai) tháng tù.. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/4/2023. Không áp dụng các hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong lại bằng cách dán kín các mép phong bì bằng tờ giấy niêm phong màu trắng từ mặt sau ra mặt trước phong bì. Trên các mép dán của giấy niêm phong mặt trước phong bì có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Vàng A Thung, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huấn, Hoàng Tông Phú, Hoàng Văn Th, Sý Văn Ơn. Mặt trước phong bì ghi: "0,4 gam chất bột màu trắng, phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh giấy màu trắng và 12 mảnh giấy bạc màu vàng vụ Hoàng Văn Th – SN: 1969, HKTT: Tổ 32, thị trấn TU2, huyện TU2, tỉnh Lai Châu tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 07/4/2023"; 01 ví giả da màu nâu có chữ "H2 LEATHER 100%".

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Th: 01 căn cước công dân của có số 012069000588, cấp ngày 01 tháng 11 năm 2022, nơi cấp: Bộ Công an.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn Th2: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT màu đỏ - đen có biển kiểm soát 25U1-0577, số khung là RPJWCG1PJ5A532004, số máy là VPJL1P50FMG532004. Xe không có yếm trước, xe cũ đã qua sử dụng.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: Số tiền 126.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số seri KU 15693060; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng có số seri BW 22671848; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng có số seri IH 2713816; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng có số seri JT 0005102.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 13/7/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ với Chi Cục thi hành án dân sự huyện TĐ).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TĐ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- Chi Cục THADS huyện TĐ;
- CQĐT, Nhà tạm giữ CQTHAHS CA h. TĐ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

Dương Thanh Bắc